

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 17-02-2022
V/v “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình:
Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hòa

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 281/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Ngọc H, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Số 154 kênh TH, khóm BK5, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã BT, huyện ThS, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Trương Thị Ngọc H trình bày:

Chị và anh T do hai bên tự tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn ngày 18/4/2019 tại UBND xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến khoảng năm 2020 thì phát

sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do thời gian sống chung với gia đình chồng chị H thường bị gia đình chồng mắng chửi vô cớ nhưng anh T không thông cảm và có biện pháp giải quyết mà bỏ mặc nên khoảng tháng 09/2020 chị H dọn về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Trong thời gian chị bỏ đi anh T cũng không có ý muốn hàn gắn. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh ngày 07/8/2019, hiện nay cháu H1 đang sống chung với chị H. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H1, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Tài sản chung, nợ chung: Không có

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải để chị H và anh T thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T đều vắng mặt không lý do nên việc hòa giải không tiến hành được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh T nhưng anh T tiếp tục vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa: Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ly hôn với anh T; yêu cầu được nuôi con chung là cháu Gia H1, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Anh T vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho chị H được ly hôn anh T; giao cháu Gia H1 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; tài sản chung, nợ chung: Không xem xét. Chị H, anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Trương Thị Ngọc H và anh Nguyễn Thanh T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25, do UBND xã BT, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cấp ngày 18 tháng 4 năm 2019). Anh Nguyễn Thanh T có hộ khẩu thường trú tại: Ấp BT, xã BT, huyện ThS, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Thanh T vắng mặt lần thứ hai không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] *Xét việc tranh chấp*:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 18/4/2019 tại UBND xã BT, huyện ThS theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo chị H trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong quá trình chung sống với gia đình chồng, thường xuyên bị gia đình chồng mắng chửi vô cớ, những lần như vậy anh T cũng không bênh vực hay tìm biện pháp giải quyết nên khiến mâu thuẫn vợ chồng càng lúc càng nghiêm trọng. Khoảng tháng 9/2020 thì chị H dọn về nhà cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian không sống chung, anh T cũng không có ý định hàn gắn.

[3.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở các phiên hòa giải để hai bên có cơ hội hàn gắn nhưng anh T đều vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị H cho thấy mâu thuẫn của cả hai đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị H là có cơ sở. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, chị H được ly hôn với anh T.

[4] *Về con chung*: Chị H trình bày trong quá trình chung sống chị và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh ngày 07/8/2019, hiện nay cháu H1 đang sống cùng với chị, khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Gia H1, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Thấy rằng, hiện nay cháu Gia H1 đang sống với chị H, chị H cũng có nguyện vọng muốn tiếp tục nuôi con. Do đó, để đảm bảo cho cháu phát triển bình thường, ổn định nên cần giao cháu Gia H1 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng: Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình quy định cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu Gia H1 hiện đang sống với chị H, do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, do đó chị H yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sống tiền 745.000 đồng/tháng (tương đương 1/2 lương tối thiểu là 1.490.000 đồng) cho đến khi con chung trưởng thành.

Mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi theo từng thời điểm do pháp luật quy định.

[5] *Về tài sản chung*: Chị H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh T không có văn bản nêu ý kiến và yêu cầu nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Theo trình bày của chị H không có nợ chung, anh T vắng mặt và cũng không có văn bản nêu ý kiến và yêu cầu nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[7] *Về án phí*: Chị Trương Thị Ngọc H, anh Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Ngọc H.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trương Thị Ngọc H được ly hôn anh Nguyễn Thanh T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 25, do UBND xã BT, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cấp ngày 18 tháng 4 năm 2019 cho chị Trương Thị Ngọc H và anh Nguyễn Thanh T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh ngày 07/8/2019 cho chị Trương Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 745.000 đồng mỗi tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thanh T và các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của chị Trương Thị Ngọc H. Chị Trương Thị Ngọc H và các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở anh Nguyễn Thanh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người tH thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. *Về án phí:* Chị Trương Thị Ngọc H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008689 ngày 15/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, chị H không phải nộp thêm.

Anh Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Thoại Sơn (1);
- THADS huyện Thoại Sơn (1);
- UBND xã Bình Thành (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Mỹ Linh